TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 12/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Khen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Blong Hâm và bà Phan Thị Yến Phượng.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Minh Quang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST ngày 01-3-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo: Thao V; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 26/8/2000, tại K; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh K; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kdong; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thao B và bà Y H; Tiền án: Không; Tiền sự: 01; Nhân thân: Ngày 28/8/2018 bị Công an huyện Ngọc Hồi, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Cất giấu dao tự chế trong xe mô tô". Bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bị hại:

1. Bà Đinh Thị C; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện N, tỉnh K. Có mặt

2. Bà Trần Thị Đ; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

Người có QLNVLQ:

1. Anh Trần Đình K; địa chỉ: Thôn I, xã P, huyện N, tỉnh K. Xin vắng mặt.

2. Ông Thao B; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh K. Có mặt.

3. Bà Võ Thị T; địa chỉ: Xóm 8, xã D, huyện D, tỉnh N. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2018, Thao V đến nhà bạn là Thao S ở cùng làng Đ uống rượu. Đến khoảng 24 giờ V đi bộ về nhà thì gặp Thao Th, Thao T đang đi dạo chơi trong làng. V rủ Th và T đi dạo chơi trên vỉa hè dọc Quốc lộ 40 thuộc thôn Đ rồi nhóm lửa trên vỉa hè, sau đó V đi về nhà lấy cây đàn ghi-ta ra hát và uống rượu. Trong lúc ngồi uống rượu thì Thao S, Thao Q trú tại thôn T, Thao H trú thôn Đ cũng đến ngồi uống rượu một lúc rồi đi về trước còn lại Thao V, Thao Th, Thao T tiếp tục ngồi uống rượu với nhau.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 28/09/2018, khi đang uống rượu thì V nhìn thấy xe mô tô do chị Đinh Thị S điều khiển chở phía sau chị Đinh Thị C lưu thông theo hướng từ cửa khẩu ra xã P, V cầm cây đàn ghi-ta chạy ra đường đập thẳng vào người bà S và bà C, bà C đưa tay phải lên đỡ thì bị cây đàn đập trúng vào cổ tay, còn bà tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng xã P. Lúc bị V đánh trúng tay, bà C có làm rớt chiếc túi ni lông đang cầm trên tay rơi xuống đường, V cầm chiếc túi rồi quay lại chỗ uống rượu mở ra xem thì thấy một chiếc áo mưa và một chiếc đèn pin. Khoảng 5 phút sau, có hai người đàn ông đi xe mô tô từ hướng cửa khẩu ra, V đi ra đường giơ tay thì hai người đàn ông (không rõ họ tên) dừng xe lại, V xin hai người này một con dao để chặt củi cho vào đống lửa đốt, V có mời hai người đàn ông vào uống rượu nhưng hai người này không vào mà đi về hướng xã P.

Ngồi uống rượu thêm một lúc nữa cả nhóm đứng dậy đi về, Thao V cầm dao và cây đàn ghi ta ra giữa đường còn Thao Th, Thao T đi phía sau, cùng lúc này ông Trần Đình K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L6-2194 từ nhà ở thôn I, xã P ra thị trấn P để cạo mủ cao su, khi đi đến cách V khoảng 20m thấy V tay trái cầm đàn ghi-ta, tay phải cầm dao, anh K hoảng sợ để xe lại rồi bỏ chạy thì V cầm dao chạy theo, Th và T chạy theo gọi "Anh gì ơi" nhằm mục đích trả xe nhưng anh K nghĩ đuổi theo đánh nên vẫn bỏ chạy. Thao T giật cây đàn trên tay của V còn V cầm dao chỉ về Thao Th nói "mày tin không?" sau đó ném con dao ra đường. Anh K về nhà điện báo chính quyền địa phương toàn bộ sự việc, đến khoảng 03 giờ Công an xã P đến hiện trường lập biên bản đưa chiếc xe mô tô BKS 20L6-2194 dựng bên lề đường về trụ sở Công an xã, đến sáng Công an xã gọi anh K đến làm việc và trả lại chiếc xe mô tô cho anh K.

Trong lúc Thao Th và Thao T chạy theo anh K để trả xe thì V dừng lại nhìn thấy xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 37C-085.20 của bà Trần Thị Đ đang đậu ở vỉa hè trước nhà cách V khoảng 20m, V nhặt trên vỉa hè một đoạn cây dài 90cm, đường kính 4cm đi đến xe ô tô đầu kéo đập nhiều nhát làm vỡ kính chắn gió phía trước, kính chắn gió cửa bên tài, đập móp méo gọng gương chiếu hậu của xe ô tô. Sau đó V tiếp tục nhặt một cục đá ném vỡ kính phía sau cabin xe ô tô. Sau khi V đập phá kính xe xong thì Thao Th, Thao T đi xe mô tô của anh K đến chỗ V, dựng xe mô tô BKS 20L6-2194 bên lề đường, V nói với Th và T "Tao vừa dùng cây và đá đập vỡ kính xe", sau đó cả ba để xe mô tô BKS 20L6-2194 áo mưa lại và đi bộ về nhà.

* Vật chứng của vụ án cơ quan Công an tạm giữ gồm: 01 cây đàn ghi ta

màu sơn đỏ đen; 01 cục bê tông màu đen xám dài 13cm, dày 06cm; 01 đoạn cây màu xám dài 90cm, đường kính 4cm.

Tại kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận: Chị Đinh Thị C bị "gãy đầu xương quay phải" tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 08%, vật gây thương tích là vật tày.

Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: Tổng thiệt hại tài sản xe ô tô BKS 37C-085.20 của bà Trần Thị Đ do Thao V đập phá là 37.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 28/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh K truy tố bị cáo Thao V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa, bổ sung quyết định truy tố thêm điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" và giữ nguyên quyết định truy tố về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thao V từ 9 đến 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thao V từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Thao V phải chấp hành chung cho cả hai tội từ 18 đến 24 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây đàn ghi ta màu sơn đỏ đen; 01 cục bê tông màu đen xám dài 13cm, dày 06cm; 01 đoạn cây màu xám dài 90cm, đường kính 4cm.

Buộc bị cáo V phải bồi thường cho bị hại Trần Thị Đ 37.000.000 đồng; Bị hại Đinh Thị C 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo V không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo nói: Do nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên đã vi phạm pháp luật, trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội, bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra và đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra đã chứng minh rõ việc bị cáo vô cớ dùng cây đàn (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích đối với bà Đinh Thị C, tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân huyện N chỉ truy tố bị cáo theo điểm a (Dùng hung khí nguy hiểm) khoản 1 Điều 134 mà không truy tố bị cáo theo điểm i (Có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 134. Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã phối hợp với Viện kiểm sát về việc xem xét bổ sung tình tiết định khung theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã bổ sung Quyết định truy tố bị cáo Thao V theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định thương tích, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Về tội "Cố ý gây thương tích": Khoảng 02 giờ sáng ngày 28/09/2018 bị cáo Thao V đã có hành vi vô cớ cầm cây đàn ghi ta đập vào cổ tay phải bà Đinh Thị C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% như kết luận giám định pháp y về thương tích số: 119/TgT-TTPY ngày 15/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh K đã kết luận. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản": Sau khi gây thương tích cho bà C Bị cáo Thao V đã có hành vi dùng một đoạn cây dài 90cm, đường kính 4cm đập nhiều nhát làm vỡ kính chắn gió phía trước, kính chắn gió bên tài, móp méo gương chiếu hậu. Dùng cục bê tông dài 13 cm, dày 06 cm ném vỡ kính phía sau car bin xe ô tô biển kiểm soát 37C-085.20 của bà Trần Thị Đ gây thiệt hại tổng số tiền là 37.000.000 đồng, đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" tội phạm và hình phạt

quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tuy các hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Việc bị cáo vô cớ dùng cây đàn ghi ta là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% đối với bà C, đã phạm vào các tình tiết định khung *"Dùng hung khí nguy hiểm"* và *"có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người trực tiếp gây thiệt hại đến tài sản của bà Trần Thị Đ là chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37C-085.20 với tổng giá trị thiệt hại là 37.000.000 đồng, là dấu hiệu định tội quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do dùng rượu, bia không làm chủ được hành vi của mình, tuy nhiên theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật hình sự *"Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự"*. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi "Cố ý gây thương tích" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" của mình gây ra, như vậy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N, K truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.2.1] Về tội "Cố ý gây thương tích": Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã nhờ ông Thao B (Bố đẻ của bị cáo) bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Đinh Thị C với số tiền là 10.000.000 đồng, nên được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2.2] Về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản": Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thành khẩn khai báo; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình, có một tiền sự về hành vi "Cất giấu dao tự chế trong xe mô tô" bị Công an huyện N, xử phạt 2.500.000 đồng, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với các

hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp, đủ để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Trần Thị Đ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, yêu cầu bị cáo Thao V phải bồi thường thiệt hại hư hỏng chiếc xe ô tô biển kiểm soát 37C-085.20 tổng số tiền là 37.000.000 đồng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại bà Đinh Thị C: Quá trình điều tra bà C yêu cầu bị cáo V bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Trước khi mở phiên tòa bị cáo V đã tác động ông Thao B (bố đẻ của bị cáo) bồi thường thiệt hại cho bà C 10.000.000 đồng, tại phiên tòa, bà C yêu cầu bị cáo V phải bồi thường đủ số tiền còn lại, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo cho rằng do say rượu không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội, bị cáo chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra cho các bị hại, bị cáo xin lỗi người bị hại và đồng ý bồi thường số tiền thiệt hại về sức khỏe còn lại là 10.000.000 đồng cho bà C và toàn bộ số tiền 37.000.000 đồng thiệt hại về tài sản cho bà Đ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây đàn ghi ta màu sơn đỏ đen đã qua sử dụng, đây là công cụ gây án thu của bị cáo V, cây đàn ghi ta đã cũ và đã hư hỏng không còn giá trị sử dụng; 01 cục bê tông màu xám đen có bám rêu dài 13cm, dày 06cm; 01 đoạn cây màu xám đen dài 90cm, đường kính 4cm, đây là công cụ gây án không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thao V (tên gọi khác: Không) phạm các tội "Cố ý gây thương tích" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về điều luật áp dụng:

2.1. Về tội "Cố ý gây thương tích": Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

2.2. Về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản": Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

2.3. Áp dụng Điều 47; 48; Điều 55 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106;

Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 357; 589; 590 của Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Thao V 09 (Chín) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Thao V 09 (Chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Thao V phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2018.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Thao V phải bồi thường cho:

- Bà Đinh Thị C; địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện N, tỉnh K 10.000.000 đồng.

- Bà Trần Thị Đ; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh K 37.000.000 đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho bên được thi hành án, thì bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây đàn ghi ta màu sơn đỏ đen đã qua sử dụng; 01 (Một) cục bê tông màu xám đen có bám rêu dài 13cm, dày 06cm; 01(Một) đoạn cây màu xám đen dài 90cm, đường kính 4cm. Vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2019 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K.

6. Về án phí: Bị cáo Thao V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/4/2019. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Phòng PV27 CA tỉnh KonTum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.